

Số: 74/2020/QĐST-HNGĐ

Vũ Thu, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2020/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh **Tạ Đình T**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Tạ Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Quan hệ con chung*: Chị Trần Thị N và anh Tạ Đình T có 01 con chung là Tạ Đình Đ, sinh ngày 09/7/2016. Ly hôn anh, chị thống nhất giao con Tạ Đình Đ cho chị Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Tạ Đình T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Trần Thị N và anh Tạ Đình T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- *Quan hệ tài sản*: Chị Trần Thị N và anh Tạ Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí*: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003836 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Chị Trần Thị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhân kết hôn số: xx ngày 10/7/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hương**